

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN LỰC LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG BÌNH ĐÁP ỨNG CÁC THỎA THUẬN THỪA NHẬN LẦN NHAU VỀ LAO ĐỘNG KHI THAM GIA CỘNG ĐỒNG KINH TẾ ASEAN

TS. NGUYỄN VĂN THẮNG

Trường Đại học Sư phạm Huế

ThS. PHAN THỊ THU HÀ

Trường Đại học Quảng Bình

1. Đặt vấn đề

Ngày 31/12/2015, Việt Nam chính thức gia nhập Cộng đồng kinh tế ASEAN (ASEAN Economic Community - AEC). Khi gia nhập AEC, lao động của Việt Nam có cơ hội tiếp cận thị trường AEC rộng lớn với nhiều ngành nghề, lĩnh vực khác nhau, tạo thêm nhiều công ăn việc làm cho người lao động, nâng cao thu nhập và đời sống được cải thiện tốt hơn. AEC ra đời, nhiều hiệp định, cam kết, thỏa thuận giữa các quốc gia trong cộng đồng được ký kết nhằm hỗ trợ, thúc đẩy sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội của các thành viên. Hiện nay, các nước thành viên AEC đã ký 8 thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về tự do di chuyển lao động trong cộng đồng. Theo các cam kết này, lao động Việt Nam và các nước khác có thể tham gia vào thị trường AEC ở những lĩnh vực cơ bản như: kiến trúc, tư vấn kỹ thuật, điều dưỡng, hành nghề y, nha sĩ, du lịch, kế toán kiểm toán và khảo sát.

Cũng như nhiều địa phương khác trong cả nước, sau khi Việt Nam gia nhập AEC, lao động của tỉnh Quảng Bình sẽ có nhiều cơ hội tham gia vào thị trường này. Sự gần gũi về mặt địa lý, sự am hiểu phong tục tập quán, văn hóa của các nước trong khu vực tạo điều kiện cho lao động của tỉnh Quảng Bình có thể xuất khẩu vào những thị trường đầy tiềm năng như: Lào, Thái Lan, Malaysia, Singapore... Tuy nhiên,

đánh giá một cách khách quan, chất lượng nguồn lực lao động của tỉnh Quảng Bình hiện nay chưa đáp ứng yêu cầu các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về lao động của AEC, nhất là các ngành nghề, lĩnh vực kỹ thuật cao. Lao động của tỉnh Quảng Bình chủ yếu là lao động phổ thông, trình độ ngoại ngữ yếu nên rất khó tham gia vào thị trường AEC ở những ngành nghề kỹ thuật. Thời gian qua, lao động Quảng Bình chủ yếu xuất khẩu sang các thị trường Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan (Trung Quốc), trong khi thị trường AEC thì hầu như chưa được quan tâm. Tỷ lệ người đi xuất khẩu lao động ở lại bất hợp pháp đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động xuất khẩu lao động của tỉnh Quảng Bình nói riêng, Việt Nam nói chung. Vì vậy, nâng cao chất lượng nguồn lực lao động tỉnh Quảng Bình đáp ứng yêu cầu các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về lao động trong AEC là hết sức cần thiết về lý luận và thực tiễn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về lao động trong AEC

Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) được thành lập nhằm mục tiêu tạo ra một thị trường chung duy nhất và cơ sở sản xuất thống nhất trong khu vực. Để nâng cao tính liên kết kinh tế giữa các nước thành viên, AEC thỏa thuận thừa nhận sự di chuyển tự do của hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, vốn và lao động có tay nghề trong cộng

đồng. Sự tự do di chuyển lao động trong AEC sẽ nâng cao tính cạnh tranh và thúc đẩy sự thịnh vượng chung cho cả khu vực, tạo sự hấp dẫn với đầu tư kinh doanh từ bên ngoài. Thực hiện mục tiêu đó, các nước trong AEC đã ký kết 8 thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau (Mutual Recognition Arrangements - MRA) nhằm công nhận thẩm quyền, văn bằng, chứng chỉ của lao động có tay nghề trong khuôn khổ AEC.

2.1.1. MRA đối với dịch vụ tư vấn kỹ thuật

MRA đối với dịch vụ tư vấn kỹ thuật được ký kết ngày 9 tháng 12 năm 2005 tại Kuala Lumpur, Malaysia. MRA đối với dịch vụ tư vấn kỹ thuật hướng tới xây dựng một hệ thống đăng ký hành nghề kỹ sư chung trong AEC. AEC đã thành lập Ủy ban Điều phối kỹ thuật chuyên nghiệp ASEAN (ACPECC) đặt tại Jakarta, Indonesia để điều phối việc thực hiện MRA này. Mỗi nước trong AEC cũng thành lập một Ủy ban giám sát về dịch vụ tư vấn kỹ thuật tại nước mình để thực hiện quy trình đánh giá và đăng ký cấp phép “Kỹ sư chuyên nghiệp” đủ điều kiện theo AEC. Hiện tại, tất cả các thành viên AEC đã chính thức tham gia MRA dịch vụ kỹ thuật và đã thành lập các cơ quan thực hiện MRA tại nước của mình, cũng như hoàn thành các thủ tục để thực hiện việc cấp chứng nhận ACPE.

2.1.2. MRA đối với dịch vụ kiến trúc

MRA đối với lĩnh vực dịch vụ kiến trúc được ký ngày 19 tháng 11 năm 2007 tại Singapore. MRA đối với lĩnh vực dịch vụ kiến trúc hướng tới xây dựng một hệ thống đăng ký hành nghề kiến trúc sư chung ASEAN. ASEAN đã thành lập Hội đồng kiến trúc sư ASEAN (AAC) quản lý việc thực hiện MRA này. Mỗi nước ASEAN cũng thành lập một Ủy ban giám sát về dịch vụ kiến trúc tại nước mình để thực hiện quy trình đánh giá và đăng ký cấp phép kiến trúc sư ASEAN. Hiện tại, tất cả các thành viên ASEAN đã chính thức tham gia MRA này và đã thành lập các cơ quan thực

hiện MRA tại nước của mình, hoàn thành các thủ tục để thực hiện việc cấp chứng nhận kiến trúc sư ASEAN. Ở Việt Nam, Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 554/QĐ-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2011 về việc ban hành quy chế đánh giá kiến trúc sư ASEAN [4, 5].

2.1.3. MRA đối với dịch vụ kế toán

MRA đối với lĩnh vực kế toán được ký kết lần đầu vào tháng 2 năm 2009 sau đó được sửa đổi và ký chính thức vào ngày 13 tháng 11 năm 2014 tại Nay Pyi Taw, Myanmar. ASEAN đã thành lập Ủy ban điều phối kế toán chuyên nghiệp ASEAN để thực hiện MRA này. Mỗi nước ASEAN cũng thành lập một Ủy ban giám sát về dịch vụ kế toán tại nước mình để thực hiện quy trình đánh giá và đăng ký cấp phép kế toán chuyên nghiệp đủ điều kiện theo ASEAN. MRA này áp dụng đối với tất cả các dịch vụ kế toán trừ dịch vụ ký báo cáo kiểm toán độc lập và các dịch vụ yêu cầu cấp phép ở các nước ASEAN.

2.1.4. MRA đối với dịch vụ du lịch

MRA đối với dịch vụ du lịch (MRA-TP) được các nước ASEAN ký kết ngày 9 tháng 11 năm 2012 tại Bangkok, Thái Lan. MRA này quy định, trình độ của người lao động của một nước ASEAN có thể được một nước ASEAN khác công nhận và được làm việc tại nước đó với điều kiện: người lao động làm việc một trong 32 lĩnh vực dịch vụ khách sạn và lữ hành quy định trong phụ lục đính kèm MRA-TP, trong đó không bao gồm hướng dẫn viên du lịch. Người lao động phải được đào tạo và có chứng nhận trình độ du lịch (còn hiệu lực) đáp ứng tiêu chuẩn trình độ chung ASEAN về du lịch (ACCSTP) và được cấp bởi một Hội đồng chứng nhận nghề du lịch tại nước mình. Người lao động phải tuân thủ các quy định và pháp luật hiện hành của nước sở tại. Hiện tại, Indonesia, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore và Thái Lan đã hoàn thành các thủ tục và quy trình trong nước để thực hiện, bốn

nước còn lại trong ASEAN đang trong quá trình chuẩn bị cho việc thực hiện MRA này.

2.1.5. MRA đối với lĩnh vực điều dưỡng, hành nghề y và hành nghề nha khoa

MRA về điều dưỡng ký kết ngày 8 tháng 12 năm 2006 tại Cebu, Philippines. MRA về hành nghề y và MRA về hành nghề nha khoa được ký kết ngày 26 tháng 2 năm 2009 tại Cha-am, Thái Lan. Đặc điểm chung của cả 3 MRA này là không hướng tới thiết lập một cơ chế đăng ký hành nghề chung ASEAN mà chủ yếu tập trung vào trao đổi thông tin và tăng cường hợp tác về công nhận lẫn nhau, thúc đẩy áp dụng tốt nhất về các tiêu chuẩn và trình độ, cung cấp cơ hội xây dựng năng lực và đào tạo trong các ngành nghề này. Các cá nhân của một nước ASEAN hoạt động trong 3 lĩnh vực này khi muốn hành nghề tại một nước ASEAN khác thì phải thực hiện hoàn toàn theo các quy định pháp luật và quy trình thủ tục liên quan của nước ASEAN khác đó.

2.1.6. MRA đối với lĩnh vực khảo sát

MRA này được ký kết ngày 19 tháng 11 năm 2011 tại Singapore nhằm mục tiêu tạo ra một khuôn khổ cho các nước ASEAN tham gia vào các cuộc đàm phán song phương và đa phương về thừa nhận lẫn nhau trong lĩnh vực khảo sát. MRA lĩnh vực này thúc đẩy trao đổi thông tin, kỹ năng thực hiện. Đến nay, MRA này vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và tích cực thống nhất về mặt pháp lý đảm bảo hiệu lực thi hành.

Như vậy, việc thực hiện các MRA trong AEC cho phép dịch chuyển tự do đối với lao động có trình độ cao trong 8 nhóm ngành nghề. Mặc dù 8 nhóm ngành nghề này tuy chỉ chiếm số lượng rất nhỏ (1%) trong tổng số lao động dịch chuyển trong AEC nhưng đều là những công việc tốt, có mức lương cao. Lao động được ưu tiên dịch chuyển là lao động có tay nghề, chuyên gia và người có chuyên môn.

2.2. Thực trạng nguồn lực lao động của tỉnh Quảng Bình

Quảng Bình là địa phương đã có nhiều cố gắng trong việc nâng cao chất lượng nguồn lực lao động đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong nước và xuất khẩu lao động. Thực hiện chương trình phát triển nguồn nhân lực của UBND tỉnh giai đoạn 2005-2015, cơ cấu nhân lực của tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng ngày càng cao. Tỷ trọng lao động trong lĩnh vực công nghiệp - xây dựng, dịch vụ tăng lên đáng kể (2005 là 13,78% và 15,23%; 2010 là 14,36% và 20,05%), tỷ trọng nông - lâm - thủy sản giảm dần (2005 là 70,19%; 2010 là 65,59%). Tỷ lệ lao động qua đào tạo của tỉnh năm 2010 đạt 40%, tăng 18,5% so với năm 2005; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 22%, tăng 11% so với năm 2005. Đến năm 2015, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 55 - 60%; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt từ 35 - 40%; tỷ lệ nhóm lao động có trình độ văn hóa trung học cơ sở và trung học phổ thông đạt từ 85% trở lên [5, 2].

Nhận thức được tầm quan trọng của việc xuất khẩu lao động, với sự chỉ đạo tích cực của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, sự nỗ lực của các tổ chức, cá nhân làm công tác xuất khẩu lao động, trong những năm qua vấn đề xuất khẩu lao động của tỉnh Quảng Bình đã thu được nhiều kết quả quan trọng. Năm 2016, toàn tỉnh đã có 2.090 lao động được tuyển dụng đi làm việc ở nước ngoài, cụ thể: Malaysia: 240 người; Đài Loan: 344 người; Hàn Quốc: 368 người; Nhật Bản: 93 người; Singapore: 10 người; Cộng hòa Séc: 23 người; Qatar: 32 người; UAE: 20 người; Macao: 60 người; Cộng hòa Liên bang Nga: 215 người; Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào: 161 người; các nước khác: 506 người. Tính đến hết năm 2018, các trung tâm dịch vụ việc

làm của tỉnh Quảng Bình đã tư vấn về việc làm, học nghề và xuất khẩu lao động cho trên 36.000 lượt người. Có 3.350 lao động được tuyển dụng đưa đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Hàng năm, lượng tiền của lao động làm việc ở nước ngoài gửi về hơn 200 tỷ đồng, góp phần giúp nhân dân trong tỉnh xây dựng, chỉnh trang nhà ở, mua sắm ngư cụ, đầu tư máy móc sản xuất nông nghiệp, phát triển mô hình chăn nuôi, đồng thời, giải quyết việc làm cho lao động địa phương, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Bình phát triển [6].

Tuy nhiên, so với mục tiêu, yêu cầu, hoạt động xuất khẩu lao động của tỉnh Quảng Bình trong thời gian qua vẫn còn nhiều hạn chế. Một trong những nguyên nhân dẫn đến hạn chế là chất lượng nguồn lực lao động của Quảng Bình chưa cao, quá trình đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động nói chung, khu vực AEC nói riêng. Trên cơ sở điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý và văn hóa, xã hội, lao động của tỉnh Quảng Bình có rất nhiều lợi thế, cơ hội tham gia vào thị trường lao động AEC so với các thị trường lao động khác. Nhưng cho đến nay, số lượng người lao động của tỉnh Quảng Bình tham gia vào thị trường AEC còn rất ít so với tổng số lao động của tỉnh có nhu cầu xuất khẩu lao động. Lao động của tỉnh Quảng Bình chủ yếu xuất khẩu sang các thị trường như: Đài Loan (1.250 lao động), Hàn Quốc (650 lao động), Nhật Bản (950 lao động). Tỷ lệ lao động có trình độ chuyên môn trong các doanh nghiệp còn thấp, hơn một nửa số lao động (53,88%) chưa qua đào tạo nghề; phần nhiều các cơ sở sản xuất kinh doanh mới tuyển dụng nguồn lao động sẵn có, chưa quan tâm đến vấn đề đặt hàng đào tạo lao động phù hợp với hoạt động xuất khẩu lao động. Theo thống kê của tỉnh Quảng Bình, nguồn lực lao động của tỉnh Quảng Bình rất dồi dào (mỗi năm có hơn 9.000 học sinh tốt

ng nghiệp trung học phổ thông) nhưng số lượng lao động xuất khẩu sang các nước trong AEC rất ít và chủ yếu là lao động phổ thông. Lao động của tỉnh Quảng Bình chưa có tay nghề kỹ thuật, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhất là trình độ ngoại ngữ theo 8 thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về lao động trong AEC nên không thể tham gia vào các lĩnh vực này. Một vấn đề nữa cần quan tâm hiện nay của tỉnh Quảng Bình là tình trạng bất cập trong công tác tuyển dụng xuất khẩu lao động và nhu cầu tìm việc của người lao động. Đó là doanh nghiệp có nhu cầu tuyển lao động xuất khẩu sang các nước trong AEC nhưng vẫn không tuyển đủ và ngược lại, người lao động muốn xuất khẩu sang AEC nhưng vẫn không thể tìm được công việc phù hợp với trình độ, chuyên môn và tay nghề của mình. Như vậy, có thể thấy nguồn lực lao động của tỉnh Quảng Bình chỉ mới đáp ứng được nhu cầu về số lượng, chứ chưa đáp ứng được yêu cầu về chất lượng. Đặc biệt, đối với nguồn lao động có chuyên môn kỹ thuật cao nằm trong nhóm 8 thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về lao động trong AEC thì lao động Quảng Bình rất khó đáp ứng được.

2.3. Một số giải pháp cơ bản nâng cao chất lượng nguồn lực lao động của tỉnh Quảng Bình đáp ứng yêu cầu MRA trong AEC

Nhận thức được vai trò quan trọng của việc nâng cao chất lượng nguồn lực lao động, UBND tỉnh Quảng Bình đã ban hành Kế hoạch số 646/KH-UBND về nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018. Theo đó, mục tiêu phấn đấu trong năm 2018, toàn tỉnh có 12.000 lao động nông thôn được đào tạo nghề, trong đó trình độ cao đẳng 350 người, trung cấp 2.000 người, sơ cấp và dưới 3 tháng 9.650 người; hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng cho 3.500 lao động nông thôn (nghề

nông nghiệp 1.500 người và nghề phi nông nghiệp 2.000 người); hỗ trợ đào tạo 5.777 lao động bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển (theo Quyết định số 12/QĐ-TTg); phấn đấu có từ 80% số người sau học nghề có việc làm mới, có thêm việc làm hoặc tiếp tục làm nghề cũ nhưng năng suất, thu nhập cao hơn; khắc phục được tình trạng yếu kém trong chất lượng nguồn lao động, đưa tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề toàn tỉnh lên 44% vào cuối năm 2018. Với quyết tâm và những định hướng, giải pháp như trên, chất lượng nguồn lực lao động của tỉnh Quảng Bình sẽ ngày càng được nâng lên đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nói chung, hoạt động xuất khẩu lao động nói riêng. Để thực hiện mục tiêu trên, tỉnh Quảng Bình cần thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ bản sau đây:

Thứ nhất, sắp xếp, phát triển các cơ sở đào tạo và trung tâm đào tạo nghề nghiệp nhằm thích nghi với điều kiện gia nhập AEC, trong đó cần chú ý đào tạo ngôn ngữ các nước ASEAN. Công bố chứng chỉ của các cơ quan được ASEAN thừa nhận để doanh nghiệp và người dân có thể tiếp cận. Về lâu dài, để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn lực lao động, Trường Đại học Quảng Bình, các trường cao đẳng, trung cấp dạy nghề trong tỉnh cần xây dựng chương trình giáo dục đào tạo phù hợp. Cần triển khai mở những khóa học đào tạo ngắn hạn (3 tháng, 6 tháng, 12 tháng), nâng cao tay nghề, rèn luyện thể lực, cường độ và năng suất lao động, cập nhật thông tin tập trung chủ yếu vào 8 thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về lao động mà Việt Nam đã ký kết với các nước trong AEC. Hoạt động giáo dục đào tạo nghề chú ý đến nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các lĩnh vực ưu tiên của AEC thông qua việc tăng cường hợp tác với các trường đại học trong ASEAN. Chủ động đổi mới, cải tiến chương trình giảng dạy, đầu tư cơ sở vật chất và nâng cao trình độ của đội ngũ giảng viên, xây dựng kế hoạch đưa lao động

Việt Nam tham gia vào các dự án đầu tư, dịch vụ hoặc hoạt động thương mại để nâng cao kiến thức, tích lũy kinh nghiệm, rèn luyện kỹ năng chuyên nghiệp cao nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu của thị trường AEC. Mạnh dạn kết nối với các cơ sở đào tạo có uy tín trong AEC để học hỏi kinh nghiệm khi tham gia thị trường lao động AEC.

Thứ hai, UBND tỉnh Quảng Bình, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng cần chuẩn bị tốt hơn cho việc di chuyển lao động lành nghề trong AEC thông qua việc xây dựng và hoàn thiện các quy định, tiêu chuẩn để được công nhận là lao động lành nghề AEC trong các lĩnh vực mà AEC đã ký thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau. Hoàn thiện hệ thống quản lý tiêu chuẩn lao động quốc tế như ISO 9001:2000, bộ tiêu chuẩn quốc tế về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp OSHAS 18.000, SA 8.000... Các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xuất khẩu lao động của tỉnh Quảng Bình cần tìm hiểu, cập nhật những kiến thức pháp luật, các quy định trong lao động, các cam kết quốc tế, cam kết của AEC về lao động. Đồng thời, các tổ chức, doanh nghiệp cũng phải có bộ phận chức năng tích cực nghiên cứu, giám sát các hoạt động của các tổ chức đại diện người lao động trong doanh nghiệp mình có phù hợp với tôn chỉ, mục đích và phương thức hoạt động đã được đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc thực thi quyền đại diện, bảo vệ cho các quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động tại doanh nghiệp nơi họ làm việc hay không. Thị trường lao động AEC mang đến nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp, do đó các doanh nghiệp cần tích cực, chủ động nghiên cứu thị trường AEC để có thể hiểu rõ hơn các tiêu chuẩn nghề nghiệp nhằm có kế hoạch tham gia. Các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình cần tích cực, chủ động nâng cao hiệu quả hoạt động xuất khẩu lao

động, thực hiện cạnh tranh bằng chất lượng sản phẩm chứ không bằng giá cả, nhất là trong môi trường hội nhập toàn diện hiện nay.

Thứ ba, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thực thi luật lao động trong hoạt động xuất khẩu lao động vào AEC. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình cần phổ biến thông tin về việc tuân thủ pháp luật lao động của các nước AEC một cách rộng rãi đến người lao động, từ đó định hướng người lao động lựa chọn tham gia vào thị trường AEC đúng với nhu cầu, nguyện vọng và khả năng của mình. Các cơ quan có thẩm quyền cần thông tin công khai về tuân thủ luật lao động của các nước AEC và thực hiện các chiến dịch tuyên truyền để nâng cao nhận thức và thay đổi thói quen làm việc của mình. Mặt khác, UBND tỉnh Quảng Bình cần từng bước thiết lập các cuộc đối thoại thường xuyên và thực tiễn hợp tác chặt chẽ giữa các bên liên quan khác nhau như doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ... trong lĩnh vực lao động.

Thứ tư, để bảo vệ được quyền lợi của mình khi tham gia vào thị trường lao động AEC, bản thân người lao động phải chủ động nắm bắt được những quyền và lợi ích mà pháp luật đã trao cho, đồng thời hiểu rõ những yêu cầu của thị trường lao động đang trên đà hội nhập để

hoàn thiện kỹ năng cần thiết. Từ đó người lao động có thể nâng cao vai trò, vị thế của người lao động để có được mối quan hệ lao động hài hòa thông qua việc hỗ trợ đào tạo về chuyên môn, kiến thức về pháp luật lao động, chính sách về tiền lương, bảo hiểm...

3. Kết luận

Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) được thành lập mà Việt Nam là quốc gia thành viên đã đánh dấu một bước phát triển vượt bậc về kinh tế, khoa học và xã hội, cho phép Việt Nam tận hưởng được những điều kiện thuận lợi nhất để vươn mình lên một tầm cao mới. Sự kiện này tạo ra cơ hội lớn cho tỉnh Quảng Bình trong việc giải quyết vấn đề lao động, việc làm, đẩy mạnh xuất khẩu lao động sang thị trường AEC. Tuy nhiên, bên cạnh những cơ hội có được, lao động của tỉnh Quảng Bình cũng sẽ phải đối diện với nhiều thách thức, khó khăn khi chất lượng nguồn lực lao động còn thấp. Vì vậy, nghiên cứu thực trạng, đánh giá đúng chất lượng, đề xuất những giải pháp khả thi nhằm nâng cao chất lượng nguồn lực lao động của tỉnh Quảng Bình đáp ứng yêu cầu các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về lao động trong AEC hiện nay là hết sức cần thiết ■

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Xây dựng (2015), *Quyết định số 1128/QĐ-BXD về việc thành lập Ủy ban giám sát của Việt Nam để thực hiện thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong ASEAN*, Hà Nội.
2. Chính phủ Nước CHXHCN Việt Nam, *Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)*, <http://chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu> (ngày truy cập 04/04/2019).
3. Trần Thị Ngọc Quyên (2015), “Cam kết trong lĩnh vực lao động và di chuyển lao động hướng đến Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) và một số vấn đề đặt ra cho Việt Nam”, *Tạp chí Kinh tế đối ngoại*, số 77, 11/2015, tr. 65-75.
4. Trung tâm WTO và Hội nhập (2016), *Cẩm nang tóm lược: Cộng đồng Kinh tế ASEAN*, Hà Nội.
5. UBND tỉnh Quảng Bình (2011), *Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2011-2015*, Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2011.
6. Tuyên Hoàng (2019), *Xuất khẩu lao động ở Quảng Bình*, <https://laodongxuatkhu.com.vn/xuat-khau-lao-dong-o-quang-binh.xkld>.